

Điều Hòa Không Khí

AKINO

LUX PRO - NEW SERIES



Ống Xả Kép



Tự Khởi Động



Nhận Biết Nhiệt Độ



An Toàn Cho Sức Khỏe



AKINO 2023 AIR - CONDITIONER CATALOGUE

MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

AKINO



Giải Pháp Không Khí Hiệu Quả Đến Mọi Nhà
LÀM LẠNH SIÊU TỐC ĐẾN 60%

THIẾT KẾ *Cải Tiến*

ĐIỀU HÒA TREO TƯỜNG

**HOPE &
LUX - PRO
NEW SERIES**



AKINO LUX-PRO SERIES

Tỏa hơi mát dịu nhẹ chăm sóc cho sự thoải mái của bạn



Tỏa hơi mát dịu nhẹ



Quản lý điện năng tiêu thụ



Làm mát dịu nhẹ



Điều khiển cảm quang thông minh



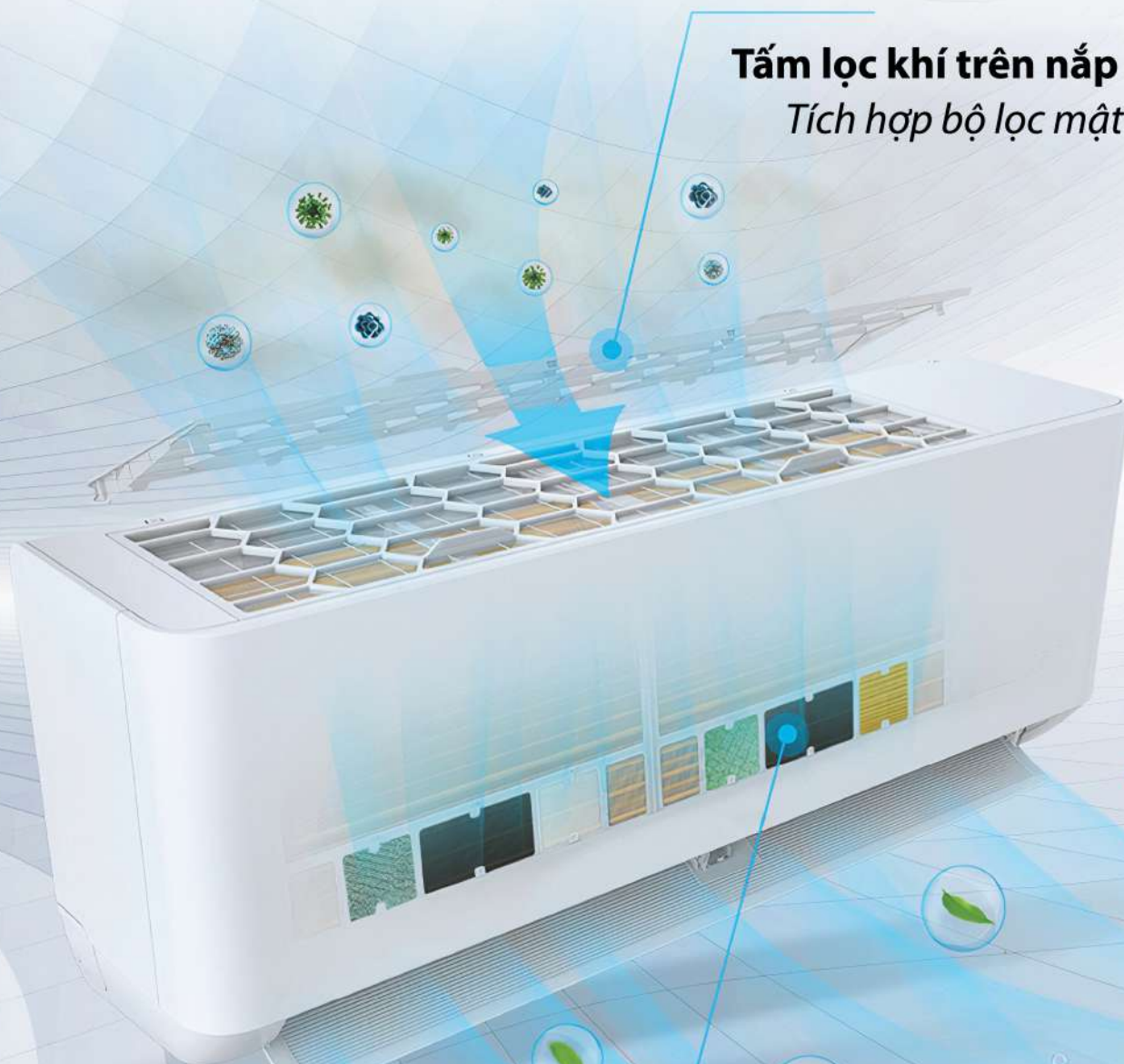
Chức năng tự làm sạch



Cửa gió xoay 360

Hệ Thống Lọc Khí Bảo Vệ Sức Khỏe

Tấm lọc khí trên nắp dàn lạnh
Tích hợp bộ lọc mật độ cao



Tấm lọc bảo vệ sức khỏe

Nhiều lựa chọn cho mỗi điều hoà không khí khác nhau

Tự Làm Sạch Và Khử Trùng Ở Nhiệt Độ Cao 56 C



DÀN LẠNH TỰ LÀM SẠCH



Bước 1
Phủ đông



Bước 2
Rã đông



Bước 3
Sấy nhanh nhiệt độ cao



Bước 4
Khử trùng nhiệt độ cao



Làm Lạnh Nhanh



Sưởi Ấm Nhanh



THÔNG SỐ KỸ THUẬT DÒNG INVERTER ^{L06}



Inverter



Dàn Nóng



Điều Khiển

LUX PRO SERIES Inverter				TH-T1C09INVFA / TH-T1H09INVFA	TH-T1C12INVFA / TH-T1H12INVFA	TH-T1C18INVFA / TH-T1H18INVFA	TH-T1C24INVFA / TH-T1H24INVFA
THÔNG SỐ CƠ BẢN	Công suất danh định		BTU/h	9000	12000	18000	24000
	Công suất tiêu thụ danh định	Làm mát	W	786 (290 - 1320)	1140 (270 - 1600)	1740 (500 - 2100)	2150 (500 - 2900)
		Làm mát	A	3.5 (1.3 - 6.5)	5.0 (1.0 - 8.0)	7.7 (2.3 - 9.3)	9.5 (2.5 - 13.5)
	Dòng điện danh định						
	Nguồn điện		V/Ph/Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220-240/1/50Hz	220-240/1/50Hz
	Gas			R32	R32	R32	R32
	Lượng gas nạp		g	290	400	630	720
	Lưu lượng gió		m³/h	560	650	850	1200
	Độ ồn		dB(A)	37	38	44	45
	Cấp sao			*****	*****	*****	*****
DÀN LẠNH	Kích thước máy		mm	790x275x192	790x275x192	920x306x195	1100x333x222
	Kích thước bao bì		mm	860x345x265	860x345x265	990x382x266	1165x405x295
	Khối lượng tịnh		Kg	8	8.5	10.5	14
DÀN NÓNG	Máy nén			35W2ALLB9F#MC	KSK89D35UEZE3	GSD113RKQF6JV6B	KTN150D42UFZ
	Kích thước máy		mm	712x276x459	712x276x459	795x305x495	853x349x602
	Kích thước bao bì		mm	766x325x478	766x325x478	835x340x585	890x385x628
	Khối lượng tịnh		Kg	19	19	25	30
DÀN LẠNH	Đường kính ống lỏng		mm	3/8"	3/8"	1/2"	1/2"
	Đường kính ống gas		mm	1/4"	1/4"	1/4"	1/4"

THÔNG SỐ KỸ THUẬT DÒNG THƯỜNG

L⁰⁷



Non-Inverter



Dàn Nóng



Điều Khiển

HOPE SERIES Non-Inverter			TH-TC09FSFA/TH-TH09FSFA	TH-TC12FSFA/TH-TH12FSFA	TH-TC18FSFA/TH-TH18FSFA	TH-TC09FSFA/TH-TH24FSFA
THÔNG SỐ CƠ BẢN	Công suất danh định	BTU/h	9000	12000	18000	24000
	Công suất tiêu thụ danh định	Làm lạnh W	790	1030	1528	2270
	Dòng điện danh định	Làm lạnh A	3.7	4.8	7.0	10.0
	Nguồn điện	V/Ph/Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220-240/1/50Hz	220-240/1/50Hz
	Gas		R32	R32	R32	R32
	Lượng gas nạp	g	310	330	520	690
	Lưu lượng gió	m ³ /h	500	500	750	1100
	Độ ồn	dB(A)	39	39	42	50
	CSPF		3.31	3.31	3.40	3.28
	Cấp sao		*	*	***	***
DÀN LẠNH	Kích thước máy	mm	777×250×201	777×250×201	910×294×206	1010×315×220
	Kích thước bao bì	mm	850×320×275	850×320×275	979×372×277	1096×390×297
	Khối lượng tịnh	Kg	10	10	13	16
DÀN NÓNG	Máy nén		KSM85V01VDZL	GSG125UY-A6DT	GSL175UY-C7EU	KSN140D33UFZ3
	Kích thước máy	mm	712×276×459	777×290×498	853×349×602	853×349×602
	Kích thước bao bì	mm	765×310×481	818×325×520	890×385×628	890×385×628
	Khối lượng tịnh	Kg	24	28	38	32
DÀN LẠNH	Đường kính ống lỏng	mm	1/4"	1/4"	1/4"	1/4"
	Đường kính ống gas	mm	3/8"	1/2"	1/2"	1/2"

The background features a complex network of thin grey lines connecting small grey dots, creating a web-like pattern. Overlaid on this are several large, semi-transparent geometric shapes in shades of light yellow, orange, and grey, which appear to be folded or layered. The overall aesthetic is modern and technological.

TỦ ĐÚNG & CASSETTE

ĐIỀU HÒA TỦ ĐỨNG NOVA FLOORSTANDING

08

Chuyên gia làm mát cho văn phòng, nhà hàng, căn hộ lớn



Thiết kế sáng tạo

Việc tích hợp dàn lạnh, tối ưu hóa không gian bên trong, thuận tiện hơn cho việc lắp đặt và bảo trì.



Công nghệ lọc khuẩn

Cải thiện môi trường xung quanh

Dàn lạnh tủ đứng đặt sàn.

Thiết kế dễ lắp đặt và bảo dưỡng.

Có thể lắp đặt dưới trần cao.

Vận hành êm ái.

Đảo gió tự động mang hơi lạnh đến mọi nơi trong phòng.

Bảng điều khiển LCD đơn giản, dễ sử dụng.

Chức năng lọc không khí.



ĐIỀU HÒA TỦ ĐỨNG NOVA FLOORSTANDING

Chuyên gia làm mát cho văn phòng, nhà hàng, căn hộ lớn

Thiết kế đẹp mắt, trang nhã

Tốc độ làm lạnh rất nhanh, luồng khí thổi xa



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐIỀU HÒA TỦ TỨNG				MY-M1FLC28FS/MY-M1FLH28FS	MY-M1FLC48FS/MY-M1FLH48FS
THÔNG SỐ CƠ BẢN	Công suất danh định		BTU/h	28000	48000
	Công suất tiêu thụ danh định	Làm mát	W	2385	4540
	Dòng điện danh định	Làm mát	A	11	9.3
	Nguồn điện		V/Ph/Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	380V-3-50Hz
	Gas			R410A	R410A
	Lượng gas nạp		g	1520	2850
	Lưu lượng gió		m³/h	1250	2000
	Độ ồn		dB(A)	50	51
DÀN LẠNH	Kích thước máy		mm	510x331x1787	589x409x1938
	Kích thước bao bì		mm	620x410x1885	635x490x2035
	Khối lượng tịnh		Kg	45	64
DÀN NÓNG	Máy nén			ASH272UV-C8DU	QXAS-F41sN050
	Động cơ quạt			YDK65-6	SA84A6
	Kích thước máy		mm	825x305x655	940x360x1265
	Kích thước bao bì		mm	933x422x715	1060x435x1385
	Khối lượng tịnh		Kg	52	80
DÀN LẠNH	Đường kính ống lỏng		mm	9.52	9.52
	Đường kính ống gas		mm	15.88	19.05

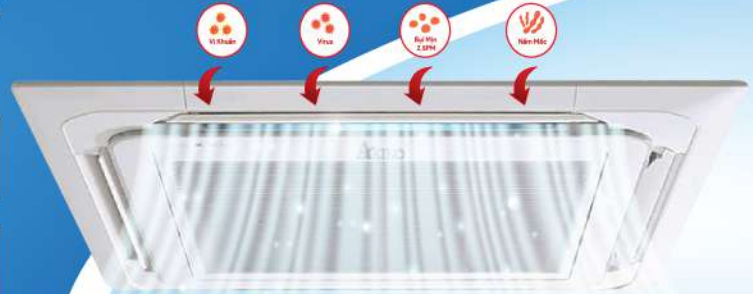
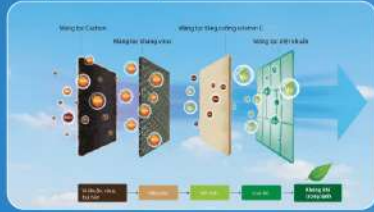
ĐIỀU HÒA ÂM TRẦN A-JET CASSETTE

Công suất làm lạnh lớn, dùng cho quán cafe, biệt thự, không gian rộng

LỌC SÂU SẠCH KHUẨN BẢO VỆ SỨC KHỎE

Công nghệ ion tĩnh điện lọc sạch hiệu quả bụi siêu mịn và công nghệ lọc khuẩn hiện đại giúp loại bỏ các vi khuẩn có hại để luôn giữ cho không khí trong lành

Tự làm sạch



Hoạt động êm ái không gây tiếng ồn;

Duy trì nhiệt độ ổn định. Dễ dàng lắp đặt, vận hành & bảo dưỡng;

Thiết kế nhỏ gọn, phù hợp lắp không gian trần hẹp;

Chế độ làm lạnh nhanh, hoạt động tự động & êm dịu;

Cánh đảo gió tự động. Hẹn giờ hoạt động & tự động khởi động lại khi có điện;

3 tốc độ quạt kèm chức năng tự động điều chỉnh.



ĐIỀU HÒA ÂM TRẦN A-JET CASSETTE

Công suất làm lạnh lớn, dùng cho quán cafe, biệt thự, không gian rộng

11

Vận hành êm ái, làm lạnh nhanh

Tiết kiệm không gian, lan tỏa hơi lạnh đa chiều

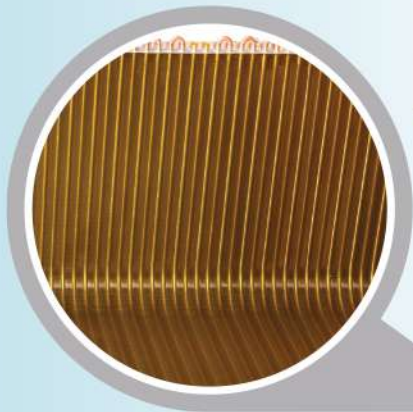
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ ÂM TRẦN			ID-CA18FST1FA	ID-CA24FST1FA	ID-CA28FST1FA	ID-CA36FST1FA	ID-CA48FST1FA	ID-CA60FST1FA	MY-CAC48INA1FA
THÔNG SỐ CƠ BẢN	Công suất danh định	BTU/h	18000	20000	28000	36000	48000	60000	48000
	Công suất tiêu thụ danh định	Làm mát	W	1800	1960	2432	3280	4636	5800
	Dòng điện danh định	Làm mát	A	8	9	11.05	11.50	9.3	11
	Nguồn điện	V/Ph/Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	220 ~ 240V-1-50Hz	380 ~ 415V-3-50Hz	380 ~ 415V-3-50Hz	380 ~ 415V-3-50Hz	380 ~ 415V-3-50Hz
	Gas		R410A	R410A	R410A	R410A	R410A	R410A	R32
	Lượng gas nạp	g	1100	1050	2000	2100	2400	3500	
	Lưu lượng gió	m³/h	1100	1100	1400	1700	1700	1900	7000
DÀN LẠNH	Độ ồn	dB(A)	49	56	55	58	60	60	58
	Kích thước máy	mm	950×45×950	830×230×830	830×230×830	830×290×830	830×290×830	840×290×840	840×840×288
	Kích thước bao bì	mm	1035×80×1035	925×290×925	925×285×925	925×355×925	925×360×925	1055×90×1055	910×910×350
DÀN NÓNG	Khối lượng tịnh	Kg	24	22	25	30	30	31	28
	Máy nén		PA215M2AS-4KU	ASL180MV-C7EUT	PA270G2CS-4MU1	ATH420UC-C9EU1	ATE550SC3Q9RK	ATE550SC3Q9RK	KTF310D43UMT
	Động cơ quạt		YDK54-6-1	GZSDJ-33	GZSDJ-10T	YDK56-6-4	YDK-80D-6	YDK-80D-6	CW85D*2
	Kích thước máy	mm	760×540×260	760×550×250	900×650×310	900×805×360	940×1250×340	940×1250×340	940×370×1325
	Kích thước bao bì	mm	863×590×361	863×590×361	1028×705×425	1020×475×860	1030×1365×440	1040×1362×430	1080×430×1440
DÀN LẠNH	Khối lượng tịnh	Kg	33	34	52	75	90	95	85
	Đường kính ống lỏng	mm	6.35	6.35	9.52	9.52	9.52	9.52	9.52
DÀN LẠNH	Đường kính ống gas	mm	12.70	12.70	15.88	19.05	19.05	19.5	19.95

DÀN LẠNH VÀ DÀN NÓNG MẠ VÀNG

Đây là điểm nổi bật ưu thế của điều hòa NOVA PRO

DÀN TẢN NHIỆT MẠ VÀNG



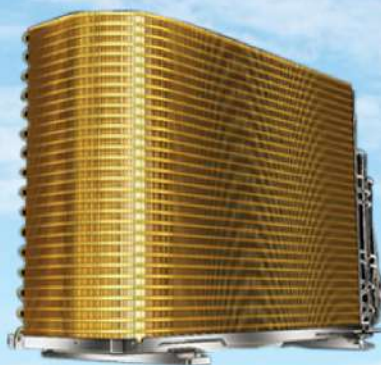
Dàn trao đổi nhiệt mạ vàng như một lớp bảo vệ vô hình chống lại các tác nhân ăn mòn tự nhiên (không khí, độ ẩm, nước mưa, vi khuẩn)

- ✓ Kéo dài tuổi thọ của máy
- ✓ Đảm bảo hiệu suất trao đổi nhiệt
- ✓ Nâng cao khả năng làm lạnh

LỚP PHỦ THÔNG THƯỜNG



LỚP PHỦ MẠ VÀNG GOLD
ĐIỀU HÒA AKINO



**CHẤT LƯỢNG BỀN BỈ
THEO THỜI GIAN**



ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ



VĂN PHÒNG GIAO DỊCH

🏠 19 - 21 Đường số 41, Phường 6, Quận 4, TPHCM.
☎ 028.39414176 - 028.38264988
☎ 028.38264187
✉ customer@phucngocanh.com
🌐 www.akino.net.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN HÀ NỘI

🏠 Toà nhà Vimenco 918 Kim Giang - Thanh Liệt - Thanh Trì - Hà Nội.
☎ 091 8297711
✉ customer@phucngocanh.com
🌐 www.akino.net.vn